

QUAN HỆ TRUNG QUỐC VỚI ASEAN NHỮNG NĂM ĐẦU THẾ KỶ XXI

LÊ VĂN MỸ*

Trung Quốc, một quốc gia láng giềng khổng lồ của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN). Sau gần 30 năm cải cách và mở cửa, đến nay Trung Quốc đã có được nhiều thành tựu làm cơ sở cho quá trình phát triển toàn diện. Phương châm mà Trung Quốc lựa chọn là “phát triển hoà bình” (trước đây Trung Quốc thường nói “trỗi dậy hoà bình”) nhằm tiến tới đạt mục tiêu vào khoảng giữa thế kỷ sẽ trở thành một quốc gia “khá giả” (“tiểu khang”) và vươn lên là một cường quốc trong thế kỷ XXI. Trung Quốc hiện đang có vai trò quan trọng đối với sự phát triển và ổn định trong khu vực, đặc biệt là khu vực Đông Nam Á - cửa ngõ phía Nam để đi ra biển, tiến ra đại dương và đi ra thế giới của Trung Quốc. Với chiến lược ngoại giao láng giềng hữu nghị, hợp tác toàn diện, cùng phát triển, ngay từ những năm cuối của thế kỷ XX, quan hệ Trung Quốc với các nước ASEAN đã có được nhiều thành tựu góp phần thúc đẩy hoà bình ổn định và phát triển trong khu vực. Bước sang thế kỷ XXI, quan hệ Trung Quốc với các nước ASEAN tuy còn chưa có được ảnh

hưởng mang tính toàn cầu như quan hệ giữa các nước lớn trên thế giới, nhưng phải thấy rằng “quan hệ đối tác chiến lược” giữa hai bên hướng tới hoà bình, ổn định về phồn vinh ngày càng rõ nét.

Như chúng ta đã biết, quan hệ Trung Quốc với các quốc gia ASEAN đã trải qua một quá trình quanh co trong thời kỳ chiến tranh lạnh. Chiến tranh lạnh chấm dứt (năm 1991), cùng tiến trình đa cực hoá chính trị và toàn cầu hoá kinh tế, Trung Quốc cũng như các nước ASEAN đều tiến hành điều chỉnh chiến lược và chính sách đối ngoại của mình nhằm thích ứng với tình hình quốc tế mới. Trung Quốc thực hiện chính sách ngoại giao độc lập tự chủ trên toàn phương vị, trong đó đặt vấn đề quan hệ với các quốc gia láng giềng ở vào vị trí có tầm quan trọng trực tiếp đến an ninh và phát triển kinh tế, xã hội của Trung Quốc. Cùng với việc giải quyết quan hệ với các nước láng giềng xung quanh khác thì các nước ASEAN là sự lựa chọn tự nhiên nhất, hợp lý nhất và cũng là thiết yếu nhất mà Trung Quốc cần cải thiện quan hệ. Ngược lại, quan hệ láng

* TS. Lê Văn Mỹ, Viện Nghiên cứu Trung Quốc

giềng hữu nghị hợp tác cùng phát triển với người láng giềng khổng lồ - Trung Quốc, cũng là sự lựa chọn tất yếu và hợp lý nhất của các nước ASEAN.

Đối với Trung Quốc, các quốc gia Đông Nam Á được coi là chỗ dựa quan trọng hàng đầu để Trung Quốc có thêm được điều kiện bảo vệ quyền lợi chủ quyền và phát huy tác dụng quốc tế, là đối tác quan trọng để Trung Quốc mở cửa của đối ngoại, phát triển hợp tác cùng có lợi. Cùng với sự phát triển của toàn cầu hoá và hợp tác hoá khu vực thì các nước ASEAN đang trở thành một khu vực quan trọng để Trung Quốc thực hiện chiến lược “đi ra ngoài” của mình.

Chiến tranh lạnh kết thúc, Mỹ và Nga đều lần lượt giảm hoặc rút dần lực lượng quân sự ở Đông Nam Á. Cục diện thế giới có những chuyển biến quan trọng, tuy nhiên quan hệ giữa các nước lớn vẫn còn rất phức tạp. Các nước lớn như Mỹ, Nga, Nhật, Ấn Độ và Trung Quốc đều có ý đồ phát triển ảnh hưởng của mình hơn nữa đối với ASEAN. Do đó, để cân bằng nước lớn, cơ sở chiến lược của ASEAN là phải xây dựng một ASEAN vững mạnh về kinh tế và nỗ lực hợp tác an ninh chặt chẽ. So với các nước lớn khác thì Trung Quốc là nước lớn láng giềng trực tiếp nhất của ASEAN. Cùng với sự phát triển của mình thì ảnh hưởng của Trung Quốc trong khu vực ngày càng gia tăng rõ rệt. Vì vậy tình hình phát triển và chính sách đối với các nước xung quanh của Trung Quốc sẽ có ảnh hưởng trực tiếp đến lợi ích của các nước ASEAN. Các nước ASEAN cho dù muốn thực hiện chiến lược “cân bằng nước lớn” như thế nào thì đều buộc phải nghiêm chỉnh đổi diện với “người láng

giềng khổng lồ” Trung Quốc đang ngày càng hùng mạnh.

Như vậy, trong bối cảnh quốc tế mới, Trung Quốc cần các nước ASEAN, các nước ASEAN cần Trung Quốc. Trung Quốc và các nước ASEAN rất coi trọng việc phát triển mối quan hệ giữa hai bên và đây cũng là điều tất yếu của địa chính trị, địa - kinh tế cũng như lợi ích cơ bản của cả hai bên.

Nhìn lại quan hệ Trung Quốc với ASEAN những năm đầu thế kỷ 21 chúng ta thấy:

Về quan hệ chính trị và hợp tác an ninh

Như chúng ta đã biết, quan hệ Trung Quốc - ASEAN được khởi đầu bằng việc bình thường hoá quan hệ Trung Quốc - Indônêxia, rồi đến Singapore, Brunei... Trung Quốc là thành viên của ARF năm 1994, là đối tác đối thoại ASEAN vào năm 1990. Kể từ đó quan hệ Trung Quốc - ASEAN phát triển cả bề rộng lẫn chiều sâu. “Mối đe doạ Trung Quốc” đã dần chuyển thành “cơ hội từ Trung Quốc” và Biển Đông tạm trở nên “đỡ nóng”.

Quan hệ Trung Quốc với ASEAN thực tế được thiết lập năm 1996 (sau khi Việt Nam gia nhập ASEAN năm 1995), nhưng phải đến năm 2001 mới có những bước tiến quan trọng. Hai bên đã định ra được mục tiêu “thiết lập quan hệ đối tác láng giềng thân thiện, tin cậy lẫn nhau, hướng tới thế kỷ XXI”. Lãnh đạo Trung Quốc và lãnh đạo của các thành viên ASEAN thường xuyên trao đổi các chuyến thăm cấp cao lẫn nhau, ký kết nhiều văn kiện quan trọng nhằm thúc đẩy quan hệ hợp tác trên nhiều lĩnh vực, đưa quan hệ song phương ngày càng toàn diện và thực chất hơn. Hai

bên đã xây dựng được cơ chế đối thoại và hiệp thương định kỳ nhiều cấp, lấy cuộc gặp gỡ cấp cao ASEAN+1 (ASEAN + Trung Quốc) hàng năm làm trọng tâm. Hai bên tích cực phối hợp lập trường và ủng hộ lẫn nhau trong các công việc khu vực và quốc tế nhằm thúc đẩy sự ổn định và hợp tác khu vực cũng như quốc tế.

Những năm qua, giao lưu chính trị nhiều cấp, nhiều kênh giữa Trung Quốc và ASEAN ngày một dồn dập. Việc Trung Quốc và ASEAN ký Tuyên bố ứng xử của các bên ở Biển đông (DOC) tháng 11 năm 2002 tại Campuchia đã đánh dấu sự tin tưởng lẫn nhau về chính trị giữa Trung Quốc và ASEAN, có lợi cho việc bảo vệ hòa bình và an ninh trong khu vực⁽¹⁾. Cũng vào tháng 11 năm 2002 hai bên đã ký Hiệp định khung hợp tác kinh tế toàn diện, tiến tới thực hiện FTA vào năm 2010⁽²⁾. Tại Bali, Indonesia tháng 10/2003 hai bên đã ký Tuyên bố chung quan hệ đối tác chiến lược và hoà bình và phồn vinh, nâng quan hệ Trung Quốc - ASEAN lên một tầm cao mới⁽³⁾. Trung Quốc còn tiếp tục trợ giúp các nước ASEAN thu hẹp khoảng cách phát triển thông qua sáng kiến Hội nhập ASEAN(IAI). Đặc biệt tháng 10/2003 Trung Quốc chính thức tham gia Hiệp ước thân thiện và hợp tác Đông Nam Á (TAC) với nội dung thúc đẩy hoà bình khu vực.

Hiệp ước thân thiện và hợp tác Đông Nam Á là một trong những văn kiện chính trị mang tính trụ cột của ASEAN, cũng là nguyên tắc hành vi quy định mối quan hệ giữa các nước trong và ngoài khu vực Đông Nam Á. Hiệp ước chỉ rõ: Các nước trong tổ chức cần thông qua đàm phán hữu nghị để giải quyết tranh chấp này

sinh giữa các nước. Các thành viên cần nỗ lực phát triển và tăng cường quan hệ hợp tác láng giềng, đồng thời hợp tác tích cực trên các mặt nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội, khoa học kỹ thuật và quản lý hành chính⁽³⁾.

Trung Quốc tích cực tham gia cơ chế đối thoại ASEAN (ARF). Để tạo được lợi ích an ninh của mình trong khu vực, Trung Quốc có chủ trương đẩy mạnh quan hệ song phương với từng quốc gia thành viên ASEAN, phản đối quốc tế hoá trong giải quyết tranh chấp biển đảo giữa các bên liên quan trong khu vực.

Chủ trương của Trung Quốc là thận trọng giải quyết mâu thuẫn tranh chấp trong khu vực Đông Nam Á về chủ quyền lãnh thổ trên Biển Đông. Trung Quốc đề xuất tôn trọng lợi ích của nhau, kiên trì phương thức hoà bình giải quyết tranh chấp, tránh xung đột vũ trang. Nhằm tạo thêm môi trường an ninh khu vực, Trung Quốc nỗ lực làm dịu các mâu thuẫn giữa Trung Quốc với ASEAN, đồng thời hoá giải chính sách “kiềm chế”, “bao vây”, “ngăn chặn” Trung Quốc của Mỹ.

Như vậy có thể thấy rằng các nỗ lực của Trung Quốc nhằm thúc đẩy quan hệ với ASEAN đã tạo thêm được lòng tin, giảm bớt nghi ngờ của các quốc gia thành viên ASEAN đối với Trung Quốc. Tuy nhiên cho đến nay sự ngờ vực đối với “phát triển hoà bình” của Trung Quốc vẫn còn tồn tại trong một số quốc gia Đông Nam Á.

Hợp tác kinh tế Trung Quốc - ASEAN ngày một phát triển.

Hợp tác kinh tế - thương mại giữa Trung Quốc và ASEAN những năm đầu của thế kỷ XXI đã có những bước phát triển đáng kể.

Năm 2001, đầu tư theo hiệp định của ASEAN vào Trung Quốc là 53,4 tỷ USD, đầu tư thực tế là 26,1 tỷ USD. Đầu tư của Trung Quốc vào ASEAN hàng năm đều tăng trên 60%. Hai bên xác định mục tiêu và phương hướng phát triển toàn diện quan hệ kinh tế, coi nông nghiệp, tin học, phát triển nguồn nhân lực, khai thác lưu vực sông Mê Kông và tăng cường đầu tư vào thị trường của nhau là những lĩnh vực hợp tác trọng điểm đầu thế kỷ XXI⁽⁴⁾.

Từ những đề án tích cực của Trung Quốc và sự nỗ lực của các nước thành viên ASEAN, hai bên đã đi đến ký kết thoả thuận về Hiệp định khung khu mậu dịch tự do Trung Quốc - ASEAN tại hội nghị ASEAN + 1 lần thứ 8 tổ chức ở Campuchia ngày 4/11/2002. Hiệp định khung về khu mậu dịch tự do Trung Quốc - ASEAN không chỉ nhất trí hoàn thành FTA trong vòng 10 năm mà còn bao gồm cả việc tăng cường hợp tác trong các lĩnh vực kinh tế, mậu dịch và đầu tư.

Việc thành lập khu vực mậu dịch tự do Trung Quốc - ASEAN sẽ là một sự khởi đầu tốt đẹp đối với cả Trung Quốc và ASEAN cũng như toàn bộ khu vực, đặc biệt trong lĩnh vực hợp tác kinh tế. Nó không những phù hợp với nguyện vọng chung của Trung Quốc và ASEAN cũng như lợi ích của hai bên mà còn phù hợp với xu thế nhất thể hoá khu vực, đồng thời có tác dụng đóng góp, cho an ninh khu vực, lập nên một chế chế quốc tế phù hợp⁽⁵⁾.

Những năm qua, việc Trung Quốc tham gia hợp tác phát triển tiểu vùng sông Mê Kông là một việc làm cụ thể thúc đẩy xây dựng khu mậu dịch tự do Trung Quốc - ASEAN, ủng hộ tiến trình liên kết ASEAN, thực hiện chiến lược phát triển

miền Tây và chiến lược “đi ra bên ngoài” của Trung Quốc. Không những thế, việc Trung Quốc tăng cường quan hệ hữu nghị và hợp tác với các nước tiểu vùng sông Mê Kông còn có một ý nghĩa to lớn đối với hòa bình, ổn định và phát triển của tiểu vùng và còn là sự bảo đảm an ninh cho khu vực Tây Nam của Trung Quốc.

Năm 2005 được coi là “năm bản lề” của quan hệ Trung Quốc - ASEAN vì từ năm 2005 Trung Quốc và ASEAN bắt đầu thực hiện những cam kết trong Hiệp định khu mậu dịch tự do Trung Quốc - ASEAN. Kể từ ngày 20/7/2005 hai bên đã bắt đầu giảm hoặc miễn thuế cho nhau đối với hơn 7000 mặt hàng, do vậy hàng hoá của các nước ASEAN có cơ hội xâm nhập và khai thác thị trường của Trung Quốc và Trung Quốc cũng có cơ hội mở rộng thị trường ở các nước ASEAN. Khu mậu dịch tự do Trung Quốc - ASEAN sẽ là cơ hội cho hợp tác kinh tế giữa hai bên và sẽ ảnh hưởng sâu xa đến chiến lược phát triển kinh tế của các nước ASEAN.

Đặc biệt, trong năm 2006 Hội nghị cấp cao kỷ niệm 15 năm thiết lập quan hệ Trung Quốc - ASEAN. Triển lãm, hội chợ Trung Quốc - ASEAN và Hội nghị cấp cao về thương mại và đầu tư Trung Quốc - ASEAN, lần lượt được diễn ra từ ngày 30 tháng 10 đến 3 tháng 11 năm 2006 tại Nam Ninh (Quảng Tây, Trung Quốc). Lãnh đạo của 11 nước Trung Quốc và 10 nước ASEAN cùng với khoảng 60.000 lãnh đạo và đại diện của các doanh nghiệp đã tham dự các hoạt động trên. Đây là lần đầu tiên những người đứng đầu chính phủ Trung Quốc và 10 nước ASEAN tổ chức hội nghị cấp cao trên lãnh thổ Trung Quốc⁽⁶⁾.

Chủ đề chính của Hội nghị cấp cao

Trung Quốc - ASEAN lần này là thúc đẩy đàm phán về Khu mậu dịch tự do Trung Quốc - ASEAN. Mục tiêu chủ yếu của đàm phán là đến trước năm 2010 sẽ thiết lập được khu mậu dịch tự do lớn nhất thế giới bao gồm cả 1,3 tỷ dân Trung Quốc và 500 triệu dân các nước ASEAN.

Nhằm thúc đẩy trao đổi mậu dịch trong khu vực, tại "Triển lãm, hội chợ Trung Quốc - ASEAN" lần thứ 3 này, Trung Quốc và các nước ASEAN đã ký kết một loạt dự án lớn xung quanh 10 lĩnh vực hợp tác trọng điểm đã được xác định, nội dung liên quan đến nhiều lĩnh vực như xây dựng đường cao tốc, nhà máy phát điện, nhà máy phân bón và cơ sở hạ tầng. 80 dự án đã được ký kết, tăng 95% so với lần trước.

Tại Hội nghị cấp cao Trung Quốc - ASEAN, Trung Quốc và các nước ASEAN đã ra bản tuyên bố chung "Hướng tới tăng cường quan hệ đối tác chiến lược Trung Quốc - ASEAN". Trong tuyên bố chung, hai bên bày tỏ hài lòng về sự hợp tác toàn diện ngày càng sâu rộng trong nhiều lĩnh vực có lợi ích chung của cả hai bên. Hai bên bày tỏ hài lòng về những thành quả tích cực sau khi ký Hiệp định khung hợp tác kinh tế toàn diện Trung Quốc - ASEAN tại PhnômPênh năm 2002. Hai bên ghi nhận việc mở rộng hợp tác Trung Quốc - ASEAN tăng từ 5 lên đến 10 lĩnh vực, ưu tiên là nông nghiệp, công nghệ thông tin liên lạc, phát triển nguồn nhân lực, đầu tư hai chiều, phát triển lưu vực sông MêKông, giao thông, năng lượng, văn hoá, du lịch và y tế cũng như việc ký kết một số bản ghi nhớ. Hai bên thoả thuận tăng cường hơn nữa sự tin cậy và hiểu biết lẫn nhau, làm cho mức độ sâu

rộng của sự hợp tác tương ứng với mục tiêu của quan hệ đối tác chiến lược nhằm thúc đẩy hơn nữa hoà bình, phát triển và phồn vinh trong khu vực. Những người lãnh đạo ASEAN đánh giá cao việc Trung Quốc tiếp tục cam kết ủng hộ các nỗ lực xây dựng cộng đồng ASEAN, bao gồm việc thực hiện các kế hoạch hành động về cộng đồng an ninh ASEAN, cộng đồng kinh tế ASEAN, chương trình hành động Viêng Chăn, sáng kiến nhất thể hoá ASEAN và các sáng kiến khác của ASEAN. Các nhà lãnh đạo Trung Quốc và các nước ASEAN cũng tái khẳng định việc thiết lập cộng đồng Đông Á là một mục tiêu lâu dài. Trung Quốc ủng hộ vai trò của ASEAN là động lực trong các tiến trình khu vực như diễn đàn khu vực ASEAN, ASEAN +1, ASEAN +3 và Hội nghị cấp cao Đông Á. ASEAN tin tưởng rằng một nước Trung Quốc ổn định, phát triển và phồn vinh sẽ đóng góp cho hoà bình, ổn định và tăng trưởng bền vững của khu vực. Các nước ASEAN tái khẳng định lại chính sách "một Trung Quốc" của mình⁽⁷⁾.

Như vậy, cùng với việc đẩy nhanh thiết lập Khu mậu dịch tự do Trung Quốc - ASEAN cũng như trao đổi kinh tế, mậu dịch và văn hoá giữa Trung Quốc với các nước ASEAN, Hội nghị cấp cao kỷ niệm 15 năm thiết lập quan hệ Trung Quốc - ASEAN, Triển lãm - hội chợ Trung Quốc - ASEAN và Hội nghị cấp cao về thương mại và đầu tư Trung Quốc - ASEAN lần này là những hoạt động quan trọng thúc đẩy quan hệ chính trị, nối liền trao đổi kinh tế mậu dịch giữa Trung Quốc và các nước ASEAN ngày càng phát triển gắn bó hơn.

Có thể khẳng định quan hệ láng giềng hữu nghị, hợp tác cùng phát triển giữa

Trung Quốc và ASEAN những năm đầu thế kỷ XXI ngày càng tiến triển tốt đẹp. Nhưng cũng phải thấy rằng đồng thời với việc duy trì xu thế hợp tác tốt đẹp thì Trung Quốc và ASEAN cũng đang phải đối mặt với một số thách thức không nhỏ:

- ASEAN cho rằng sự vươn lên của Trung Quốc là không thể ngăn cản được, có lợi cho hòa bình ổn định và phát triển trong khu vực. Nhưng đâu đó vẫn còn lo ngại sau khi trỗi dậy với thực lực kinh tế và quân sự hùng mạnh, Trung Quốc có thể sẽ thu hồi những vùng lãnh thổ mà Trung Quốc coi là của mình, điều này sẽ ảnh hưởng đến hòa bình và ổn định trong khu vực. Bởi vậy, "Thuyết về mối đe doạ từ Trung Quốc" vẫn có thể trở thành nhân tố bất lợi ảnh hưởng đến việc phát triển sâu hơn quan hệ Trung Quốc - ASEAN.

- Vấn đề Trường Sa (Nam Sa) cũng đang là trở ngại cho việc Trung Quốc thiết lập phạm vi thế lực trong ASEAN. Tuy Trung Quốc và ASEAN cam kết không sử dụng vũ lực hoặc đe doạ dùng vũ lực trong việc giải quyết các tranh chấp, nhưng vấn đề Trường Sa còn rất phức tạp và sẽ có ảnh hưởng lâu dài đến quan hệ giữa Trung Quốc với một số nước thành viên ASEAN có liên quan.

- Hiện nay Mỹ vẫn tiếp tục lôi kéo ASEAN tham gia vào liên minh chống khủng bố. Các nước ASEAN xem xét từ lợi ích của mình, một mặt vừa phối hợp với Mỹ chống khủng bố để có thể nhận được viện trợ của Mỹ nhiều hơn. Mặt khác ASEAN duy trì cự ly nhất định với Mỹ, vẫn cảnh giác, giữ khoảng cách với Mỹ. Nhật Bản thì cho rằng họ có nhiều ân huệ với Đông Nam Á, như trong cuộc khủng hoảng tài chính, họ là nước viện trợ cho

Đông Nam Á nhiều nhất. Mặt khác, đầu tư của Nhật đã phát huy tích cực đối với phát triển kinh tế Đông Nam Á. Nhật Bản cũng đang cố gắng phát triển quan hệ tốt với ASEAN, nhằm đưa tới xuất hiện cục diện mới trong hợp tác khu vực. May mắn gần đây, Ấn Độ cũng thúc đẩy chiến lược "hướng về phía Đông", cố gắng phát triển quan hệ tốt với ASEAN...

Triển vọng quan hệ Trung Quốc - ASEAN những năm tới

Như vậy, trong những năm tới quan hệ giữa Trung Quốc và ASEAN sẽ còn phải đối mặt với nhiều thách thức. Nhưng phải thấy rằng cơ sở của sự hợp tác song phương và đặc biệt là tiềm năng phát triển, tương lai quan hệ 2 bên là rất tốt đẹp, bởi vì:

Thứ nhất: tình hình quốc tế vẫn đang diễn ra những biến đổi sâu sắc. Toàn cầu hóa kinh tế và hợp tác hoá khu vực đang phát triển mạnh, ảnh hưởng sâu xa tới các lĩnh vực chính trị, kinh tế, an ninh... của các quốc gia. Sau sự kiện 11 - 9, tình hình thế giới càng trở nên bất an với những diễn biến rất phức tạp, khó lường và đã tác động mạnh đến cục diện quốc tế và quan hệ quốc tế. Trước tình hình quốc tế mới, Trung Quốc và các nước ASEAN ở vào cảnh ngộ giống nhau, vì vậy cùng tồn tại và cùng phát triển là sự lựa chọn chiến lược tối ưu của cả Trung Quốc và của cả các nước ASEAN.

Thứ hai: sự đồng lợi ích là cơ sở quan trọng cho quan hệ song phương phát triển. Lợi ích chung về chính trị là Trung Quốc và các nước ASEAN đều cần hòa bình, ổn định, bảo vệ thống nhất và chủ quyền toàn vẹn lãnh thổ, đều có chung

mục tiêu về một trật tự quốc tế mới công bằng, hợp lý. Về kinh tế, đứng trước xu thế toàn cầu hoá với hợp tác hoá khu vực, cùng với quan hệ kinh tế ngày càng phát triển theo chiều hướng tốt thì kinh tế 2 bên sẽ ngày càng tác động lẫn nhau, bổ xung cho nhau. Về an ninh, cả Trung Quốc và ASEAN đều cần tạo ra một môi trường hoà bình, an ninh trong khu vực và trên thế giới để tập trung vào phát triển kinh tế.

Thứ ba: không gian hợp tác giữa 2 bên còn rất rộng trên tất cả các lĩnh vực chính trị, kinh tế, an ninh, văn hoá, du lịch..., trong đó đặc biệt là lĩnh vực hợp tác kinh tế.

Thứ tư: Trung Quốc và ASEAN có điều kiện địa lý và truyền thống lịch sử, văn hóa gần gũi nhau. Đây là điều kiện thuận lợi cho việc tăng cường hơn nữa giao lưu, hợp tác, tăng hiểu biết, ủng hộ lẫn nhau, cùng nhau phát triển tiến tới hoà bình, ổn định vững chắc và cùng phồn vinh.

*

* *

Quan hệ Trung Quốc với ASEAN những năm đầu thế kỷ XXI có thể nói đã bước lên một tầm cao mới. Qua sự phát triển của quan hệ này chúng ta cũng có thể hiểu được chiến lược an ninh khu vực của Trung Quốc, đó là: Tạo ra môi trường an ninh quốc tế hoà bình, ổn định cho công cuộc cải cách mở cửa của Trung Quốc. Lợi ích an ninh của Trung Quốc trước hết phải là hoà bình và ổn định ở vùng biên giới lục địa để làm chỗ dựa chiến lược; hai là hợp tác với các nước lớn chủ yếu trên các vùng ranh giới các lãnh

hải, đảm bảo hoà bình và ổn định ở vùng Đông Bắc Á, tăng cường hợp tác chiến lược với Đông Nam Á, bắt tay từ hợp tác kinh tế để tích cực thúc đẩy xây dựng khu vực tự do thương mại giữa Trung Quốc - ASEAN⁽⁸⁾.

Với đà phát triển quan hệ như hiện nay, triển vọng quan hệ Trung Quốc - ASEAN những năm tới sẽ ngày càng gắn bó chặt chẽ hơn./.

CHÚ THÍCH

1. Tuyên bố về cách ứng xử của các bên ở biển Nam Trung Hoa (biển Đông). TTXVN, TLTKBDB, ngày 8-11-2002.
2. TTXVN, TLTKBDB, ngày 7-11-2002.
3. Đánh giá sơ lược về Trung Quốc gia nhập Hiệp ước hợp tác hữu nghị Đông Nam Á, tạp chí Quan hệ quốc tế hiện đại (TQ), TTXVN, TLTKBDB, ngày 6-2-2004.
4. Chính sách của Trung Quốc đối với ASEAN. Tạp chí Quan hệ quốc tế hiện đại (TQ), số 10-2002. TTXVN, TTKCN, ngày 19-1-2003.
5. Lê Văn Mỹ. Hiệp định khung khu mậu dịch tự do Trung Quốc - ASEAN, bước phát triển mới của quan hệ Trung Quốc - ASEAN đầu thế kỷ XXI, tạp chí Nghiên cứu Trung Quốc, số 5 (57), tháng 10-2004.
6. Vai trò tăng lên của Trung Quốc đối với ASEAN, tờ Đại Công báo (Hồng Kông) số ra ngày 5-11-2006. TTXVN, TLTKBDB, ngày 15-11-2006.
7. Tuyên bố chung Hội nghị cấp cao kỷ niệm 15 năm thiết lập quan hệ Trung Quốc - ASEAN, TTXVN, TLTKBDB, ngày 2-11-2006.
8. Trung Quốc - những chiến lược lớn, Hồ An Cương (chủ biên), bản dịch, Nxb. Thông Tấn, Hà Nội 2003, tr.115.